

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20/9/2021

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Đặng Thế Vinh

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa*: ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, về việc Tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hán Thị Đ, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện nay đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần, (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Năng: Bà Trần Thị N - trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 3 năm 2020, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đ trình bày: chị kết hôn với anh Nguyễn Văn N năm 1995, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi kết hôn anh chị được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau. Vợ chồng anh chị chung sống hoà thuận được 10 năm, đến năm 2005 anh N bị bệnh, chị vay mượn chữa trị bệnh cho anh, nhưng do di chứng để lại anh Năng bị ảnh hưởng thần kinh. Đến năm 2012 do

mâu thuẫn với gia đình nhà chồng, gia đình anh N đánh đuổi chị ra khỏi nhà, anh N chửi và đánh đập chị, chị phải đưa hai con nhỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Năm 2012 bố mẹ chị làm nhà ở riêng tại thôn T, xã H. Hiện nay anh Năng đang điều trị bệnh tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần, chị có xuống thăm anh N hai lần, anh nhận thức được, chị có trao đổi với anh về việc ly hôn, anh có ý kiến tùy chị quyết định. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh N.

Bị đơn anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh N trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn tình cảm giữa chị Đ và anh N như chị Đ trình bày là đúng. Hiện nay, anh N đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần, anh Năng không đến tham dự phiên tòa được trong quá trình giải quyết vụ án anh N trình bày anh nhất trí được ly hôn với chị Đ.

Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh 08/5/1997 và Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 09/01/2004. Hiện nay cháu H đã thành niên và đang lao động tại Đài Loan chị không đề nghị giải quyết, cháu Hoa đang ở cùng chị, chị đề nghị được nuôi cháu H và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N đồng ý để chị Đ nuôi cháu H và anh không cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh đang điều trị bệnh. Anh chị xác nhận chị Đ có 01 con riêng là cháu Hán Minh N, sinh ngày 13/5/2015, anh chị không đề nghị giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô trình phát biểu quan điểm:

Về thủ tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô không có yêu cầu hay kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hán Thị Đ. Xử cho chị Hán Thị Đ được ly hôn anh Nguyễn Văn N.

Xử về nuôi con chung giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 09/01/2004 đến khi trưởng thành, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Đ. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Hán Thị Đ khởi kiện anh Nguyễn Văn N tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình, chị Đ có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn anh N. Bị đơn anh N có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã H, huyện Sông Lô nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo theo các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 69 và Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân giữa chị Hán Thị Đ và anh Nguyễn Văn N là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Sông Lô. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Đ là có căn cứ vì từ khi anh N bị bệnh chị đã chữa trị cho anh N, nhưng do mâu thuẫn với gia đình anh N, gia đình anh đã đuổi chị ra khỏi nhà, anh N do bị bệnh nên tinh thần không ổn định thường xuyên đánh đập chị, năm 2012 chị đã phải làm nhà ở riêng cùng hai con, anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Anh N hiện nay đang điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Trung tâm về sức khỏe của anh N được biết anh Năng vào điều trị bệnh tâm thần phân liệt tại Trung tâm từ năm 2018, hiện tại năng lực định hướng (xác định được bản thân, gia đình, không gian và thời gian); mặt tâm thần (giám sát tri năng về tâm thần), tại buổi làm việc anh tỉnh táo và nhận thức được, anh cũng đồng ý được ly hôn với chị Đ. Vậy nguyện vọng xin ly hôn của chị Đ có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

Về nuôi con chung: Xét nguyện vọng xin nuôi con của chị Đ là có căn cứ vì hiện nay anh N đang điều trị bệnh không có khả năng nuôi con, cháu H ở cùng chị Đ từ khi anh chị sống ly thân. Để đảm bảo sự phát triển bình thường cho cháu H cần giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn anh N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở là phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị Đ, anh N không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét quyết định.

[3] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hán Thị Đ: Xử cho chị Hán Thị Đ được ly hôn anh Nguyễn Văn N.

2/ Về nuôi con chung: Giao cho chị Hán Thị Đ được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 09/01/2004 (hiện nay cháu H đang ở cùng chị Đ). Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đ. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Hán Thị Đ phải chịu 300.000đ án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2017/0008491 ngày 27/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Đ đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Kiên Thành

Sông Lô, ngày 16 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 16 tháng 6 năm 2021

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Bình; bà Nguyễn Thị Hưng.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 về: “Tranh chấp hôn nhân gia đình” giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Xuân Toàn, sinh năm 1992.

Trú tại thôn Đôn Mục, xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Chị Nghiêm Thị Quý, sinh năm 1992.

Nơi ĐKKH: thôn Đôn Mục, xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện nay đang cư trú tại thôn Cuối Vỡ, xã Nghĩa Hưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Xuân Toàn: Xử cho anh Đỗ Xuân Toàn được ly hôn chị Nghiêm Thị Quý.

2/ Về nuôi con chung: Giao cho chị Nghiêm Thị Quý được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu cháu Đỗ Gia Linh, sinh ngày 28/12/2015 (hiện nay cháu Linh đang ở cùng chị Quý). Anh Toàn không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Quý. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Toàn phải chịu 300.000đ án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số

AA/2017/0009179 ngày 18/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Sông Lô.
Anh Toàn đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Kết quả
biểu quyết: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 50 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2021.

Biên bản làm xong đã đọc lại các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng
nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Xuân Bình Nguyễn Thị Hưng

Nguyễn Kiên Thành